

Cái chết trong thang máy

Peter Cheyney

Thưa các bạn, đôi khi giữa cái sống và cái chết chỉ cách nhau chừng một sợi tóc. Chẳng ai có thể biết nó rõ hơn tôi.

Nhưng, nếu có ông bạn nào lại hỏi tôi trong trường hợp phải giết người thì sao? Điều ấy tôi thấy cần phải trả lời nước đôi như thế này: Cái đó còn tùy theo trạng huống.

Tôi cũng chẳng cần phải giấu giếm làm gì: tôi đã giết một người, và trong cái hoàn cảnh đặc biệt ấy, tôi tự nhận thấy tôi đã hành động đúng với tất cả sự logic.

Có điều khi nghĩ rằng mình có quyền giết hắn ta thì tôi đã hoàn toàn không tính gì đến những chuyện bất ngờ.

Đạo đó tôi là tùy viên tại sứ quán của nước tôi ở Luân Đôn. Tất nhiên, mười năm về trước tôi rất bô trai và lại to con. Tôi thường có thói quen đi coi hát vào mỗi tối thứ sáu và khi vắng tuồng, quay trở lại Queens Gate - tối cư ngụ tại khu vực đó - rồi đi lòng vòng một tua.

Đêm Luân Đôn, không còn gì thoải mái hơn bằng cách thả bộ trên những đường phố rộng lớn và sạch sẽ. Trước khi trở về nhà, tôi không bao giờ quên ghé vào tửu quán Con ngựa điên, ở đó tôi có thể gặp đủ mọi hạng người vô công rồi nghề của cái thủ đô bốn mùa sương mù này. Tôi gọi một tách trà không phải cốt để uống mà chỉ để quan sát một cách thích thú những nhân vật điển hình Anh Cát Lợi đang ngồi trầm mặc trên quây.

Một đêm kia, trong lúc đang ngồi uống trà, bất chợt tôi thấy hiện ra từ trong bóng tối một trong những người đàn bà lộng lẫy nhất mà trong đời tôi chưa bao giờ được gặp.

Với tư cách tùy viên sứ quán, tôi thường tiếp xúc với rất nhiều người đẹp: những vị phu nhân, những bà quận chúa, những ái nữ của các ông đại sứ thuộc đủ các quốc tịch, và đôi khi cả những nữ minh tinh nổi tiếng trên thế giới; nhưng người đàn bà này lại có một nhan sắc cực kỳ, khiến cho trong giây phút tôi như ngây dại hấn đi, và chỉ một chút xíu nữa, tôi đánh rơi tách trà xuống sàn.

Tuy trong lúc say mê điên dại, tôi cũng còn đủ tỉnh táo để nhận ra rằng, hình như nàng đang có một tâm trạng thất thốt.

Thình thoảng nàng lại nhìn ngang ngó dọc, như thể sợ hãi một kẻ nào đang rình rập đâu đây. Khuôn mặt trái xoan của nàng nhợt nhạt. Đôi mắt màu tử thạch anh của nàng như có một vùng bóng tối che phủ. Những ngón tay trắng nõn của nàng run rẩy nâng cái ly lên.

Ví thử rằng tôi là dân Anh, có lẽ tôi cũng sẽ tỉnh bơ đi. Nhưng ác một nỗi tôi lại không phải là người Anh nên tôi không có hân hạnh để có được cái tính phớt tỉnh Ăng-lê như dân bản địa. Tôi không thể đành tâm nhìn một người đàn bà đẹp như thế gặp khó khăn. Thế là tôi lại gần nàng và lịch sự hỏi nàng xem tôi có thể giúp được gì.

Thoạt đầu, nàng tỏ vẻ sợ hãi, nhưng sau khi đã tự chủ, nàng cảm ơn tôi về sự giúp đỡ ấy. Tôi khuyên nàng hãy cứ bình tĩnh uống trà, rồi sau đó hãy nói cho tôi biết điều gì đã khiến nàng lo ngại.

Trà tiền xong, chúng tôi đi ra phố. Với giọng nói run run, nàng kể cho tôi nghe câu chuyện của nàng. Nàng

không thể nín lặng mãi được. Nàng hầu như đã kiệt sức và cần phải tìm chỗ bầu vùi.

Đã có thời gian nàng sống ở Mỹ. Sẽ lãng phí giấy mực và thậm chí vô ích để kể lể dài dòng về cuộc tình của nàng với một thằng cha căng chú kiết nào đó ở trên cái mảnh đất mà cứ mười mười lăm phút lại xảy ra một vụ án mạng ấy. Nó, phải, chính nó, sau khi vớ được nàng, đã bám chặt lấy nàng ; dù hết sức vùng vẫy, nàng cũng không thể sao thoát ra khỏi những cánh tay bạch tuộc của nó.

Nhưng rồi một dịp may đã đến, và người đàn bà trẻ đẹp kia đã tố cáo những hành vi tàn bạo của nó với nhà chức trách. Nó bị 7 năm tù và người đàn bà trốn sang nước Anh.

Chỉ có điều rằng nó đã thề sẽ giết nàng sau khi mãn hạn tù. Và nàng biết rằng đó không phải là những lời đe dọa suông ; nó nói và nó sẽ làm. Luật Vendetta (trả thù), nàng đã từng chứng kiến.

Đúng vào cái bữa tối gặp nàng ở trong tửu quán Con ngựa điên thì nàng được tin nó tới Luân Đôn cùng hai đồng bọn.

Tôi giải thích cho nàng hay rằng, nước Anh không phải là nước Mỹ ; ở đây người ta không bao giờ cho phép những tên cùng hung cực ác ấy có thể làm mưa làm gió, muốn giết ai thì giết.

Nhưng nàng vẫn không tin.

- Dầu cho có trốn vào trong nhà tù Sing Sing, chúng nó cũng sẽ cố tình phạm một tội ác nào đấy, để vào tù rồi giết mình, nàng nói.

Nàng hoảng hốt thật sự và không dám trở về nhà. Nàng nói:

- Suốt ngày hôm nay, có hai tên lạ mặt canh chừng ở gần nhà em.

Thưa các bạn, tôi vừa xúc động vừa phẫn nộ. Như tôi đã nói ở trên, cách đây 10 năm, tôi hãy còn trẻ, hùng tâm tráng khí còn đầy, hề thấy sự bất bằng là xắn tay áo lên, nhào vô can thiệp liền, huống hồ nạn nhân lại là một người đẹp.

Đầu óc tôi chợt nảy ra một ý nghĩ. Tôi bảo sẽ đưa nàng về văn phòng sứ quán của tôi ; nàng có thể tạm nghỉ ở đây một đêm, trong phòng họp của chúng tôi và, sáng hôm sau, tôi sẽ tru liệu những biện pháp để bảo đảm an toàn cho nàng.

Sau một hồi tính toán, nàng đồng ý. Tôi gọi tắc xi đưa chúng tôi về sứ quán. Tôi mở cửa dẫn nàng vào. Tôi bật đèn ở phòng họp, kéo cái canapé ra phía trước lò sưởi điện. Và chính vào lúc tôi sắp sửa từ giã nàng thì sự việc xảy ra.

Lúc đó chúng tôi đang đứng ở giữa phòng. Chợt có một tiếng nổ chát chúa ; cửa kính ở cuối phòng vỡ tan ra từng mảnh và viên đạn nằm gọn ở trong tường. Cũng may nàng không hề hấn gì.

Không chậm trễ một giây, tôi tắt đèn và nắm tay nàng lôi thẳng một mạch ra khỏi sứ quán và, nhảy đại lên một cái tắc xi, đưa nàng tới nhà một người bà con của tôi.

Trong lúc ngồi trên xe, nàng nói:

- Anh thấy đó, vô ích thôi! Nó sẽ giết em! Bọn chúng nó sẽ không buông tha em đâu! Bữa nay nó bắn hụt, nhưng mai nó sẽ bắn trúng.

- Cô đừng có nghĩ quẩn, tôi đáp. Phải can đảm lên chứ! Bây giờ là an toàn một trăm phần trăm. Cô có biết cái tên khốn kiếp ấy ở đâu không? Nếu biết thì bảo tôi để tôi trị cho nó một trận.

Mới đầu nàng từ chối không cho tôi biết, nhưng khi đến nhà cô em tôi thì nàng cảm thấy hơi an tâm bèn nói:

- Nó ở khách sạn Phụng Hoàng, khu Picadilly, lầu 2, phòng số 15. Nhưng em van anh, đừng có tới đó làm gì! Nó nguy hiểm lắm, lại có thêm hai đứa nữa, mặt mũi giống như đười ươi.

Thà rằng nàng đừng tiết lộ địa chỉ của nó, tất nhiên tôi sẽ vô kế khả thi. Nhưng một khi đã biết rồi, không lẽ tôi lại làm ngơ. Thế là cái máu yêng hùng của tôi sôi lên sùng sục. Tôi quên hẳn cái tư cách nhân viên ngoại giao của tôi : phải tránh né tất cả mọi xi căng đan vì có khi, chỉ cần một sự rắc rối nhỏ nhặt do tôi gây ra là sẽ trở thành một biến cố ngoại giao giữa hai nước.

Sau khi giao phó nàng cho cô em họ, tôi lao tới cái khách sạn đó, mặc dù nàng hết sức khuyên can.

Đó là một khách sạn loại trung bình, nằm lọt thỏm giữa những tòa building đồ sộ. Tôi đẩy cái cửa quay, bước vào và đảo mắt nhìn người gác đêm ; nhưng căn phòng trống vắng, không có một ai.

Khi nhìn thấy thang máy nơi hậu phòng, tôi lặng lẽ tiến vào.

Đến lầu 2, trong lúc tôi bước ra thì ở hành lang, một cánh cửa, đối diện với thang máy, hé mở. Đó chính là phòng số 15. Một người đàn ông ăn vận chỉnh tề xuất hiện. Bộ quần áo đầu có tạo ra được ông thầy tu. Đúng thế! Chỉ cần nhìn cái bản mặt cô hồn, tôi cũng biết chính là hắn, kẻ tôi đang tìm kiếm.

Tiên hạ thủ vi cường, tôi đâm ngay một phát vào giữa mặt hắn, và khi hắn loạng choạng dựa vào tường để cho khỏi ngã, tôi sử dụng một thế nhu đạo khóa tay hắn lại. Rồi tôi áp dụng một thứ ngôn ngữ bản thủ nhất mà tôi chợt nhớ ra để bảo với hắn rằng: nếu hắn còn tiếp tục hành hạ người đàn bà ấy, một phụ nữ chân yếu tay mềm mà tôi đã hứa bảo vệ, thì tôi sẽ giết hắn như một con chó ghê.

Sau đó, tôi phủi áo và buông tha cho hắn.

Được trả lại tự do, nó lẹ làng như một con rắn, luồn vào trong thang máy. Hắn kéo cái cửa ngoài lại, và khi cảm thấy mình đã được an toàn sau khung sắt, nó bèn cười gằn rồi cất tiếng sủa:

- Hừ! Đồ chó đẻ! Đồ tiện dân! Đồ trôi sông lạc chợ! Bộ mày tưởng mày hay hóm lắm đấy hả? Được rồi, mày cứ việc quay trở lại với con điểm thôi tha kia đi, và mày cũng nên bảo cho nó biết trước rằng, nhất định tao sẽ thanh toán được nó. Đó là luật Vendetta. Mày đã nghe rõ chưa? Khi tao muốn, tao sẽ có cách. Có thể ngày mai, và cũng có thể tháng sau. Nó có thể chuồn đi bất cứ đâu tùy thích, nhưng tao sẽ bám sát nó. Nó sẽ không bao giờ biết là khi nào thì xảy ra sự việc đâu. Có điều nó phải xảy ra, vậy thôi. Chào, đồ chó đẻ!

Cái thằng khốn kiếp ấy cười vào mũi tôi rồi đóng cái cửa sắt bên trong. Tôi sôi tiết lên và làm một cử chỉ bất ngờ: cầm ngược cái ba-toong, tôi thọc qua khung cửa sắt. Thực tâm, tôi chỉ muốn đập vào mặt hắn. Nhưng tôi đánh hụt, và cái cán cong của cái ba-toong ngoặc luôn vào cổ hắn, và khi hắn bấm nút để cho thang máy hạ xuống thì lại đứng vào lúc tôi kéo được cái đầu của hắn ra phía trước.

Cổ hắn bị kẹt giữa sàn thang máy và sàn hành lang. Thang máy trong lúc vút xuống đã kẹp nát bét đầu nó như một trái dưa hấu, đồng thời cái cán ba-toong của tôi cũng gãy vụn.

Sống lưng tôi lạnh toát. Tôi vội phóng nhanh xuống cầu thang. Hậu phòng vẫn vắng lặng và kẻ bên, cái thang

máy, bên trong có một cái xác cụt đầu, đã trở về vị trí cũ.

Tôi bước vội đến cửa quay và ra khỏi khách sạn. Chẳng có một ai trông thấy tôi.

Rồi tôi lặng lẽ trở về nhà.

Sáng hôm sau, tôi đọc thấy trong các báo mẫu tin về “tai nạn” xảy ra đêm qua tại khách sạn Phụng Hoàng ; phía dưới bản tin có vài dòng cáo bạch khẩn thiết khuyên mọi người hãy đóng chặt hai cánh cửa thang máy lại trước khi bấm nút.

Bây giờ, như các bạn thấy đó, định mệnh quả thật là kỳ lạ! Vì cũng chính trong ngày hôm ấy, một vị đạo cao đức trọng ngụ ở một căn nhà áp phía sau sứ quán đã tới xin lỗi chúng tôi: trong lúc lau khẩu súng bắn chim, ông ta đã vô ý để cho đạn nổ làm vỡ mất một khung cửa kính của sứ quán.

Nếu súng của ông ta không bị cướp cò thì đâu có nên chuyện.

Một sự ngẫu nhiên, có phải không, thưa các bạn?